

PHÁT TRIỂN DU LỊCH CỘNG ĐỒNG TẠI HUYỆN CÁT HẢI, HẢI PHÒNG

Lê Thị Luyện, Trần Thị Kim Yến

Khoa Du lịch

Email: luyenlt@dhhp.edu.vn; yenttk@dhhp.edu.vn

Ngày nhận bài: 05/4/2021

Ngày PB đánh giá: 12/5/2021

Ngày duyệt đăng: 14/5/2021

TÓM TẮT: Du lịch cộng đồng tại huyện Cát Hải những năm qua đã đóng góp một phần không nhỏ vào phát triển kinh tế địa phương nói riêng và kinh tế thành phố Hải Phòng nói chung. Một trong những thành tố quan trọng của du lịch cộng đồng là sự tham gia của dân cư bản địa. Từ những phân tích về thực trạng sự tham gia của người dân vào hoạt động du lịch cộng đồng tại Huyện Cát Hải, nhóm tác giả đã đưa ra một số giải pháp để phát triển du lịch cộng đồng tại nơi đây.

Từ khóa: Du lịch, du lịch cộng đồng, Cát Hải.

COMMUNITY TOURISM DEVELOPMENT IN CAT HAI DISTRICT, HAI PHONG

ABSTRACT: Tourism based on community (CBT) in Cat Hai district in recent years has contributed a large part to the local economic development in particular and to the economy of Hai Phong city in general. One of the most important components of CBT is the participation of indigenous people in this area. From the analysis of the current situation of the participation of these people in the community based tourism activities in Cat Hai District, the authors have come up with a number of solutions to develop the CBT here.

Key words: Tourism, community tourism, Cat Hai.

1. ĐẶT VẤN ĐỀ

Huyện Cát Hải, Hải Phòng là một địa phương có nhiều tiềm năng để phát triển du lịch cộng đồng. Tuy nhiên, trong sự phát triển ấy còn rất nhiều vấn đề được đặt ra cho sự phát triển của du lịch Cát Hải như: Người dân bản địa tại Cát Hải có đang được thụ hưởng những lợi ích từ sự phát triển du lịch? Số lượng người dân có công việc trực tiếp và thu nhập từ du lịch ra sao? Người dân tham gia vào hoạt động du lịch như thế nào? Bảo tồn di sản văn hoá và tài nguyên du lịch ra sao?

2. NỘI DUNG

2.1. Tổng quan về du lịch cộng đồng

2.1.1. Khái niệm

Hiện nay, có nhiều khái niệm về du lịch cộng đồng. Các khái niệm này được sử dụng khá linh hoạt tùy thuộc mục đích, địa điểm nghiên cứu của từng tác giả. Theo nhà nghiên cứu Nicole Hauseler và Wolfgang Strasdas: “Du lịch cộng đồng là một loại hình du lịch trong đó chủ yếu là người dân địa phương đứng ra phát triển và quản lý. Lợi ích kinh tế có được từ du

lịch sẽ động lại nền kinh tế địa phương...” [5; tr.149].

Chương trình Phát triển năng lực du lịch có trách nhiệm với xã hội, môi trường (Chương trình ESRT) do liên minh EU tài trợ áp dụng khái niệm phổ biến về du lịch dựa vào cộng đồng như sau: *Du lịch cộng đồng mang lại cho du khách những trải nghiệm về cuộc sống địa phương, trong đó các cộng đồng địa phương tham gia trực tiếp vào các hoạt động du lịch và thu được các lợi ích kinh tế - xã hội từ các hoạt động du lịch và chịu trách nhiệm bảo vệ tài nguyên thiên nhiên, môi trường và văn hóa địa phương.* [3; tr.5]

Như vậy, du lịch cộng đồng có thể coi là một loại hình du lịch nhưng thường không tồn tại độc lập mà có tính liên kết chặt chẽ với các loại hình du lịch khác để tạo thành những sản phẩm du lịch khác nhau. Một số loại hình du lịch tiêu biểu có thể phát triển theo mô hình dựa vào cộng đồng như: Du lịch sinh thái, du lịch văn hóa, du lịch nông nghiệp, du lịch làng nghề, du lịch làng bản...

2.1.2. Nguyên tắc phát triển du lịch cộng đồng

- Thừa nhận, hỗ trợ và thúc đẩy sự sở hữu của cộng đồng đối với du lịch.
- Thành viên của cộng đồng được tham gia từ lúc bắt đầu của mọi khía cạnh.
 - Nâng cao chất lượng cuộc sống.
 - Đảm bảo sự bền vững của môi trường.
 - Bảo tồn những giá trị văn hoá độc đáo của cộng đồng địa phương.
 - Củng cố giao lưu văn hoá.
 - Tôn trọng sự khác biệt văn hoá và phẩm giá con người.
 - Phân chia lợi ích công bằng trong các thành viên của cộng đồng.
 - Sử dụng phần trăm thu nhập nhất định từ du lịch để đầu tư vào phúc lợi cộng đồng [4; tr.15].

2.1.3. Những đối tượng cơ bản tham gia du lịch cộng đồng

- Cộng đồng dân cư địa phương.
- Các công ty lữ hành.
- Khách du lịch.
- Các công ty vận tải.
- Chính quyền địa phương.
- Các doanh nghiệp vừa và nhỏ.
- Các tổ chức hỗ trợ phát triển.

2.2. Thực trạng tham gia của người dân trong hoạt động du lịch cộng đồng tại huyện Cát Hải

2.2.1. Tiềm năng du lịch cộng đồng trên đảo Cát Hải

Các xã được lựa chọn để phát triển du lịch cộng đồng trên đảo như Xuân Đám, Trân Châu, Hiền Hào, Gia Luận, Việt Hải là những điểm du lịch cách trung tâm thị trấn từ 10 - 15km có đầy đủ các yếu tố tiềm năng của du lịch sinh thái cộng đồng với các nghề chủ yếu là trồng lúa nước, trồng rau xanh để cung cấp cho đảo, các loại cây nhiệt đới như na, hồng, cam, chuối... và các nghề nuôi gia súc, gia cầm, nuôi ong lấy mật, khai thác đánh bắt thủy hải sản. Tập hợp dân cư ở các xã này tương đối nhỏ, thường có từ 70 - 90 hộ được bố trí xen kẽ các khu vực đồi, rừng, thung lũng tạo nên cảnh quan đẹp. Môi trường thiên nhiên ở đây khá hoang sơ, trong lành, không bị ảnh hưởng bởi tác hại của các ngành sản xuất độc hại cũng như khí thải của các khu công nghiệp.

Đến các xã này du khách dễ dàng tiếp cận với các điểm tham quan thuộc Vườn Quốc Gia như hang Quân Y, động Trung Trang, hang Giếng Tiên... và các điểm này cũng là những nơi rất gần để tổ chức cho du khách xuống thuyền thăm vịnh Lan Hạ, trải nghiệm

chèo thuyền kayak hoặc tắm trên các bãi nhỏ của đảo. An ninh xã hội tại các xã tương đối tốt do tập hợp dân cư nhỏ lại sống trong các vùng đồi, thung lũng trong rừng.

Với những điều kiện kể trên cùng với yếu tố địa lý nằm trong khu dự trữ sinh quyển Cát Bà, các điểm này có đầy đủ điều kiện để tổ chức các hoạt động du lịch cộng đồng góp phần làm phong phú các loại hình sản phẩm du lịch trên đảo, giảm thiểu tính thời vụ và cân bằng lượng khách của khu vực trung tâm với các xã vùng xa.

2.2.2. Thực trạng hoạt động du lịch cộng đồng tại huyện Cát Hải

2.2.2.1. Cơ sở hạ tầng và cơ sở vật chất kỹ thuật phục vụ du lịch

* Cơ sở hạ tầng

Theo khảo sát, hiện nay cơ sở hạ tầng và cơ sở vật chất kỹ thuật phục vụ du lịch của Cát Hải đang ở giai đoạn phát triển. Do đặc thù là đảo xa nên du khách muốn tiếp cận với đảo phải vận chuyển qua nhiều loại phương tiện khác nhau, tốn thời gian. Chính vì vậy, con đường xuyên đảo thứ 2 chạy từ bãi Cát Cò lên phía Bắc đảo, đường đi xuyên giữa lòng đảo qua Vườn Quốc Gia Cát Bà tới bến Gia Luận đã được

đưa vào phục vụ du khách từ 26/7/2003. Bên cạnh đó, cây cầu xuyên biển Tân Vũ – Lạch Huyện cũng đã được khánh thành và đưa vào hoạt động vào tháng 9/2017. Đây là con đường huyết mạch, đóng vai trò chính trong mọi sự phát triển của Cát Bà, Cát Hải gồm kinh tế biển, quốc phòng và cả hoạt động du lịch.

Ngoài ra, trên đảo còn có con đường chạy dọc đảo Cát Hải với 7km chạy qua 4 xã có hoạt động du lịch cộng đồng và trung tâm Cát Bà. Để tạo điều kiện cho du khách tham quan và vận chuyển trên đảo được thuận tiện, huyện có hơn 115 đầu xe cho thuê và 145 tàu vận chuyển khách du lịch trên vịnh Lan Hạ (số liệu 2019). [1]

Hiện nay, ở các xã, hệ thống trạm y tế được chính quyền quan tâm nhằm theo dõi sức khỏe cộng đồng và du khách. Tại các xã đều thành lập các trạm y tế, riêng xã Trân Châu có tới 2 trạm.

* Cơ sở vật chất kỹ thuật du lịch

Tính đến hết năm 2019, tổng số cơ sở lưu trú trên toàn huyện là 242 với 4.765 phòng. Tuy nhiên, toàn huyện mới chỉ có duy nhất 1 khách sạn 4 sao. Số liệu cụ thể về các cơ sở lưu trú được thể hiện qua bảng 1:

Bảng 1: Thống kê cơ sở lưu trú trên địa bàn Cát Hải

CHỈ TIÊU	ĐVT	2015	2016	2017	2018	2019
Tổng số cơ sở lưu trú	Cơ sở	56	178	210	226	242
Số phòng	Phòng	1.704	3.885	4.154	4.340	4.765
Khách sạn 5 sao	Cơ sở	0	0	0	0	0
Khách sạn 4 sao	Cơ sở	1	1	1	1	1
Khách sạn 3 sao	Cơ sở	3	3	3	2	5
Khách sạn 2 sao	Cơ sở	15	13	13	13	15
Khách sạn 1 sao	Cơ sở	15	16	22	20	25
Đạt tiêu chuẩn kinh doanh lưu trú du lịch	Cơ sở	22	146	171	190	196

Nguồn: Cổng tin tức thành phố Hải Phòng [1;2]

Hệ thống cơ sở vật chất phục vụ được cho các đối tượng khách đa dạng, có nhu cầu và khả năng chi trả khác nhau. Địa bàn này chú trọng tăng về số lượng hơn đẩy mạnh chất lượng, nâng hạng các cơ sở lưu trú vốn có. Các cơ sở lưu trú của khối kinh doanh tư nhân phát triển nhanh chóng. Sự phát triển này đã có những đóng góp tích cực vào việc cải thiện hệ thống cơ sở vật chất kỹ thuật du lịch của Cát Hải, tuy nhiên cũng đã tạo thêm “gánh nặng” cho du lịch Cát Hải về đội ngũ lao động chất lượng hạn chế. Phần lớn các chủ doanh nghiệp du lịch và các nhân viên phục vụ tại những cơ sở này chưa qua đào tạo cơ bản về quản lý và nghiệp vụ.

Ở các xã, số liệu thống kê về các hộ kinh doanh lưu trú tại nhà (homestay) chưa đầy đủ do có nhiều hộ là kinh doanh tự phát, không đầu tư bài bản, không qua thẩm định của các cấp quản lý. Qua khảo sát của các tác giả tại 2 xã Gia Luận và Việt Hải thì đa số các cơ sở lưu trú tại xã Gia Luận chỉ phục vụ nhu cầu nghỉ ngơi của khách du lịch. Các nhu cầu ăn uống, vui chơi giải trí và các nhu cầu khác của khách du lịch chưa được đáp ứng. Đây cũng chính là nguyên nhân khiến cho khách du lịch thường ít lựa chọn xã Gia Luận để nghỉ ngơi qua đêm. Họ thường chỉ thăm quan tại xã Gia Luận vào ban ngày và đến tối họ trở về Cát Bà. Thời gian lưu trú của khách du lịch không dài dẫn đến hiệu quả kinh doanh du lịch tại xã Gia Luận không cao mặc dù số lượng khách đã tăng. Ngược lại, các cơ sở tại Việt Hải lại đảm bảo được các yêu cầu tiện nghi tối thiểu, tạo sự thuận tiện cho du khách.

Chất lượng các cơ sở kinh doanh ăn uống tại Cát Hải cũng không đồng đều. Tại khu vực trung tâm, các nhà hàng thường bài trí và phục vụ theo xu hướng hiện đại. Khác với khu vực trung tâm, tại các xã vùng xa,

đội ngũ phục vụ tại các cơ sở kinh doanh ăn uống là những người dân địa phương ít được đào tạo về nghiệp vụ du lịch.

Ngoài cơ sở lưu trú và cơ sở ăn uống, cơ sở hạ tầng về giao thông của Cát Hải còn nhiều hạn chế, trừ khu vực trung tâm có đường bê tông đẹp và có sự lưu thông của tất cả các phương tiện thì các xã vùng xa hầu như chỉ có xe đạp và một số ít xe máy. Một ngày chỉ có 2 chuyến tàu đi Việt Hải, nếu chậm trễ du khách phải chờ đến hôm sau hoặc thuê thuyền nhỏ với chi phí cao hơn.

Đối với hoạt động vui chơi giải trí chỉ tồn tại một số cơ sở với quy mô vừa và nhỏ tại trung tâm thị trấn Cát Bà. Ở các xã không có các loại hình vui chơi giải trí hiện đại để phục vụ du khách.

2.2.2.2. Công tác quảng bá du lịch

Trong những năm gần đây, Ủy ban Nhân Dân huyện đã đẩy mạnh công tác tuyên truyền quảng bá về du lịch sinh thái cộng đồng tại một số xã. Bên cạnh việc quảng bá thông qua Panô, tờ rơi, huyện Cát Hải đã cho ra mắt cuốn cẩm nang Du lịch sinh thái cộng đồng đầu tiên về xã Gia Luận. Các điểm du lịch sinh thái cộng đồng ở Cát Hải được đặc biệt quan tâm trên các phương tiện thông tin đại chúng như trang Cát Hải tiềm năng và triển vọng trên báo Đại biểu nhân dân của Quốc hội, chương trình Biển đảo và du lịch Cát Bà, Điểm hẹn văn hóa... trên Đài Truyền hình Việt Nam, Phim tài liệu Đảo Cát Bà hương vị của biển trên kênh VTC4, phim tài liệu quảng bá ẩm thực Cát Bà trên HTV9. Các sản phẩm đặc trưng của huyện đảo như nước mắm Cát Hải, mật ong Gia Luận, Cam Gia Luận cũng được tham gia triển lãm tại Hà Nội nhân ngày Di sản Việt Nam 23/11/2013.

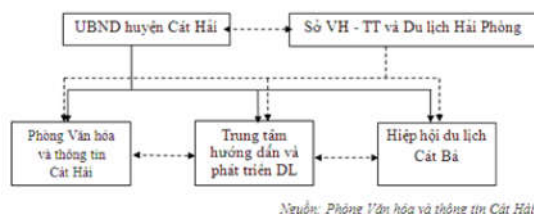
Song, công tác quảng bá du lịch cộng đồng huyện Cát Hải còn tồn tại những mặt

hạn chế. Việc cung cấp những ấn phẩm, tập gấp nhằm quảng bá hình ảnh du lịch sinh thái cộng đồng cho khách du lịch chưa được phát hành một cách chuyên nghiệp, thường xuyên và kịp thời. Chỉ vào những đợt tham gia chiến dịch hành động nào đó, ví dụ như năm du lịch quốc gia đồng bằng sông Hồng 2013 việc in tập gấp, tờ rơi mới được chú ý. Trên thực tế, du khách biết đến hoạt động du lịch sinh thái cộng đồng tại Cát Hải trên các phương tiện đại chúng còn ít, một số biết tới qua bạn bè, người thân, thậm chí có khách du lịch chỉ tình cờ biết tới du lịch cộng đồng ở Cát Hải do đi du lịch Cát Bà. Ngoài ra, kinh phí phục vụ cho hoạt động xúc tiến, quảng bá còn rất hạn chế, tại các xã chưa có nguồn kinh phí riêng phục vụ cho việc quảng bá nên ảnh hưởng nhiều đến hiệu quả hoạt động.

2.2.2.3. Sự tham gia của người dân trong hoạt động du lịch cộng đồng

* Trong hoạt động, quản lý điều hành du lịch

Hoạt động du lịch tại đây vẫn nằm trong sự quản lý chung của huyện Cát Hải. Tháng 7/2006 Ủy Ban Nhân Dân huyện Cát Hải đã thành lập Trung tâm hướng dẫn và phát triển du lịch. Sơ đồ tổ chức quản lý du lịch huyện Cát Hải được thể hiện dưới đây:



Hình 1: Sơ đồ Bộ máy tổ chức quản lý du lịch huyện Cát Hải

Theo sơ đồ tổ chức quản lý du lịch tại huyện Cát Hải thì Ủy Ban Nhân Dân

huyện Cát Hải quản lý trực tiếp 3 phòng: Phòng Văn hóa và Thông tin; Trung tâm hướng dẫn và phát triển du lịch; Hiệp hội du lịch Cát Bà. Sở Du lịch Hải Phòng là nơi hỗ trợ về nghiệp vụ du lịch cho cả 3 phòng nói trên.

Tại các xã đảo khác sẽ có các bộ phận quản lý du lịch của từng địa bàn hoạt động dưới sự chỉ đạo của ban quản lý du lịch Cát Hải. Một trong những nguyên nhân thiếu đi sự tham gia cộng đồng dân cư vào bộ máy quản lý trực tiếp là do nhận thức của người dân các vùng chưa đồng đều, cũng không phải ai cũng ý thức được đúng và đầy đủ về giá trị của hoạt động du lịch đối với địa bàn sinh sống.

* Trong hoạt động kinh doanh du lịch

Tại các xã đảo hình thành các lĩnh vực kinh doanh do những người dân địa phương trực tiếp đảm nhận như kinh doanh lưu trú, kinh doanh ăn uống, buôn bán đặc sản, cho thuê xe đạp...

Bộ phận lưu trú tại các xã là tập hợp các gia đình trong xã có điều kiện, được ban quản lý điều hành lựa chọn, thẩm định, đánh giá để phục vụ nhu cầu lưu trú của du khách. Mỗi du khách đều được nhân viên tại cơ sở lưu trú đón tiếp với thái độ vui vẻ, ân cần, thân thiện.

Tại Việt Hải, bộ phận lưu trú có kết hợp với kinh doanh ăn uống nên rất tiện cho du khách. Tuy nhiên, sự phối hợp giữa bộ phận lưu trú với bộ phận ăn uống ở Gia Luận lại chưa được hiệu quả. Du khách chỉ có thể nghỉ ngơi thoải mái nhưng một số nhu cầu ăn uống của họ chưa được đáp ứng kịp thời.

Đối với bộ phận kinh doanh ăn uống, ban quản lý lựa chọn những thành viên có khả năng chế biến thức ăn, đồ uống để

phục vụ khách, được trang bị các kiến thức vệ sinh an toàn thực phẩm và các kiến thức căn bản trong phục vụ ăn uống khách du lịch. Đặc biệt, biết chế biến thành thạo các món đặc sản của địa phương. Tuy nhiên, các trang thiết bị phục vụ cho hoạt động ăn uống của du khách chưa được đầu tư hiện đại.

Bộ phận dịch vụ hướng dẫn là tập hợp các thành viên được đào tạo hướng dẫn du lịch cơ bản, nắm được những di tích lịch sử - văn hóa cũng như kết cấu địa lý tự nhiên, các thông tin văn hóa, kinh tế trong vùng để giới thiệu với du khách khi tham quan. Tại Việt Hải, những người hướng dẫn được chọn từ chính các hộ dân, Bộ đội biên phòng kết hợp với Ủy ban Nhân Dân huyện Cát Hải tổ chức một số lớp tập huấn về cách thức giới thiệu, cách đón tiếp và phục vụ du khách. Bộ phận hướng dẫn của xã Gia Luận còn có nhiệm vụ tổ chức, bố trí phương tiện phục vụ khách tham quan phù hợp với yêu cầu và lịch trình của chương trình du lịch đã ký với khách. Theo khảo sát, nhiệm vụ này được bộ phận hướng dẫn của xã thực hiện rất tốt và đem lại hiệu quả cao cho du khách trong mỗi chuyến tham quan. Khách du lịch khi đến với xã Gia Luận, đặc biệt là khách du lịch nước ngoài rất thích thú với hoạt động tổ chức tham quan xã Gia Luận bằng phương tiện xe đạp.

Bên cạnh các dịch vụ cơ bản tại các xã còn có các hoạt động kinh doanh dịch vụ bổ sung. Điển hình là dịch vụ bán hải sản về làm quà trong đất liền. Tuy nhiên, các loại hải sản được bán ở đây chủ yếu không phong phú, quy mô cũng không lớn và chuyên nghiệp như ở trung tâm thị trấn.

*** Trong hoạt động bảo vệ tài nguyên tự nhiên và văn hoá**

- Đối với hoạt động bảo vệ tài nguyên tự nhiên

Tốc độ phát triển của hoạt động du lịch tại các xã đã mang lại nguồn lợi kinh tế cho địa phương nhưng cũng đồng thời đặt thêm gánh nặng lên các nguồn nguyên liệu, môi trường sinh sống hiện tại. Để đảm bảo các yêu cầu về vệ sinh để có thể đón tiếp và phục vụ du khách, đặc biệt là khách du lịch nước ngoài với những đòi hỏi cao cư dân địa phương thường chủ động trong các hoạt động thu gom và xử lý rác thải, tham gia tích cực vào các đợt vận động làm vệ sinh đường làng ngõ xóm, mặt nước. Với những hộ kinh doanh theo mô hình du lịch sinh thái họ chủ động có lịch dọn dẹp, làm vệ sinh định kì để bảo vệ cảnh quan.

Đối với môi trường tự nhiên của Vườn quốc gia, người dân có ý thức bảo vệ, giữ gìn sinh cảnh, không chặt phá cây rừng. Tuy nhiên, giai đoạn 2011 - 2012 tại Gia Luận có hiện tượng sử dụng chim chào mào làm món ăn phục vụ du khách. Điều này đã đi ngược lại tiêu chí hoạt động du lịch sinh thái của địa phương. Sau khi có ý kiến phản hồi và từ chối sử dụng từ du khách nước ngoài UBND xã Gia Luận đã có lệnh cấm săn bắt các loài động vật trong rừng để phục vụ cho hoạt động du lịch.

Nhìn chung, cư dân Cát Hải nhận thức rất rõ ràng những gì mà thiên nhiên ưu đãi cho địa phương và vai trò của môi trường tự nhiên đối với việc khai thác, phát triển du lịch cộng đồng. Bản thân họ luôn có ý thức giữ gìn tài nguyên tự nhiên và chủ động tham gia vào các chiến dịch, hoạt động nhằm bảo vệ môi trường của huyện.

- Đối với hoạt động bảo tồn các giá trị văn hóa

Qua khảo sát, phỏng vấn một số hộ kinh doanh ở các lĩnh vực khác nhau tại

Cát Hải, cư dân ở đây chưa ý thức được rõ ràng về các giá trị văn hóa cần được duy trì. Điển hình như ở nhà cổ Việt Hải, một số đồ đạc đã xuống cấp, hư hỏng, chủ nhà cũng không có phương án bảo vệ, sửa chữa để tính đến bảo tồn lâu dài. Nhà cổ có mở cửa cho khách tham quan nhưng cũng là tự phát, nếu đoàn nào có nhu cầu người trông coi nhà sẽ mở cửa cho vào tham quan còn chủ nhà không có hướng khai thác cụ thể.

2.2.3. Đánh giá chung

Nằm trong bối cảnh mục tiêu chung của du lịch cả nước là hướng đến các hoạt động du lịch sinh thái, du lịch cộng đồng để đạt mục đích du lịch có trách nhiệm nên Cát Hải nhận được nhiều sự quan tâm đầu tư của các tổ chức phi chính phủ, của ngành du lịch và sự ủng hộ của Ủy ban Nhân Dân thành phố.

Tuy nhiên, hoạt động du lịch sinh thái tại Cát Hải vẫn vướng phải một số khó khăn:

- Việc bảo tồn giá trị văn hóa truyền thống trong quá trình xây dựng phát triển du lịch cộng đồng là một bài toán khó đặt ra cho ban quản lý du lịch tại các xã.

- Việc tính toán và khai thác du lịch với tốc độ như thế nào để vẫn đảm bảo các yếu tố tự nhiên của khu vực Vườn Quốc Gia Cát Bà là một yêu cầu đặt ra với cả bộ phận quản lý lẫn chính người dân địa phương. Nếu phát triển quá ồ ạt sẽ dễ dàng phá vỡ hệ sinh thái của khu vực Vườn Quốc Gia. Ngược lại, nếu phát triển quá chậm sẽ không đảm bảo được cuộc sống cho cư dân bản địa.

- Về nguồn nhân lực: Việt Hải hay Gia Luận đều là các xã vùng hải đảo nên trình độ dân trí không cao. Người dân nơi đây mang tính chất thuần nông, sự hiểu biết về du lịch không nhiều. Bản thân người

dân ở các xã kinh doanh theo kiểu tích lũy dần kinh nghiệm là chính. Bên cạnh đó, trình độ ngoại ngữ của người dân làm du lịch còn hạn chế. Trong khi đó đối tượng khách chính tới du lịch tại các xã vùng xa là khách nước ngoài.

- Cơ chế về việc cho khách lưu trú qua đêm tại địa phương chưa được thông thoáng do sự quản lý chồng chéo giữa vườn quốc gia Cát Bà với địa phương.

2.3. Một số giải pháp cơ bản nhằm phát triển du lịch cộng đồng tại Cát Hải

2.3.1. Cơ chế chính sách

Đây là một trong những giải pháp có thể nói mang tính quyết định nhất trong những nhóm giải pháp mà đề tài đưa ra bởi nó mang tính pháp lý để du lịch cộng đồng dựa vào đó mà hoạt động và phát triển. Các cơ quan quản lý và các nhà khoa học cũng như các bên hữu quan trong du lịch cộng đồng cần sớm ngồi lại với nhau, bàn thảo, tìm ra một cơ chế chính sách thỏa đáng trong phát triển du lịch cộng đồng để đáp ứng được quyền lợi tối đa của các bên tham gia.

2.3.2. Đào tạo, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực

- Đào tạo cán bộ quản lý nhà nước về du lịch

Các cán bộ quản lý nên được trang bị, đào tạo thêm những mảng kiến thức sau: Khỏi kiến thức về quản lý nhà nước; khối kiến thức về kinh tế du lịch; khối kiến thức về du lịch cộng đồng.

- Đào tạo đội ngũ trực tiếp kinh doanh du lịch

Nhằm đem lại những dịch vụ tốt nhất cho du khách, đội ngũ lao động trực tiếp tại

các xã cần được đào tạo các nghiệp vụ cơ bản sau: Nghiệp vụ lễ tân, nghiệp vụ bàn, nghiệp vụ bếp, nghiệp vụ buồng, nghiệp vụ hướng dẫn du lịch.

Trong tương lai, tùy vào tính chất của công việc cụ thể nguồn nhân lực này cần phải được đào tạo cả ngoại ngữ để đáp ứng nhu cầu phục vụ khách quốc tế.

2.3.3. Xây dựng sản phẩm du lịch

Sản phẩm du lịch cần nhắm đến đối tượng khách vào mùa thấp điểm (Từ tháng 9 – tháng 5) bởi những tháng cao điểm trong mùa hè thì Cát Hải luôn ở trong tình trạng quá tải. Các chương trình du lịch dành cho khách lẻ, có thể tự đi đến Cát Hải để trải nghiệm hoặc đây cũng là gợi ý để các công ty lữ hành có thể tổ chức cho những đoàn khách lớn đến tham quan, du lịch Cát Hải vào mùa thấp điểm vừa giảm được chi phí và vừa có thêm những trải nghiệm mới mẻ về Cát Hải.

Nhóm tác giả xin đề xuất một vài chương trình du lịch dưới đây:

Chương trình 1: Xuan Dam Homestay

Lịch trình:

Ngày 1.

7h30: Xe và hướng dẫn viên (HDV) sẽ đón Quý khách tại điểm hẹn văn phòng Công ty. Quý khách di chuyển đến xã Xuân Đám bằng xe điện (từ 01 - 12 chỗ/ xe) hoặc xe đạp (2 người/ xe).

08h30: Quý khách được hóa trang như nông dân và tham gia trồng rau sạch cùng người dân nơi đây.

10h30: Quay trở về Homestay.

11h30: Ăn trưa cùng với gia đình người dân.

13h00: Đi bộ tham quan, vườn cây trái làng xã Xuân Đám, tìm hiểu kỹ thuật

chăn nuôi dê, nuôi ong của người dân nơi đây. Tìm hiểu văn hóa lịch sử di chỉ thành nhà Mạc, suối nước nóng và phong tục tập quán địa phương.

17h00: Quay trở về Homestay, tham gia cùng chủ nhà chế biến những món đặc sản ngon do chính người dân nơi đây chăn nuôi, trồng trọt.

18h00: Ăn tối.

19h30: Giao lưu văn hóa, văn nghệ.

22h00: Ngủ đêm Homestay.

Ngày 2:

05h00: Quý khách thức dậy đi bộ.

07h00: Ăn sáng.

07h30: Chia tay chủ nhà, chụp ảnh lưu niệm.

08h00: Di chuyển về Thị trấn Cát Bà, văn phòng Công ty – Kết thúc hành trình.

Chương trình 2: Gia Luan Homestay

Lịch trình:

Ngày 1.

07h00: Xe và hướng dẫn viên (HDV) Công ty sẽ đón Quý khách tại điểm hẹn văn phòng Công ty. Quý khách di chuyển đến làng xã Gia Luận bằng xe điện (từ 01 - 12 chỗ/ xe) hoặc xe đạp (01 người/ xe).

08h00: Quý khách được hóa trang như người dân và tham gia trồng vun xới vườn cam giấy cùng người dân nơi đây.

10h30: Quay trở về Homestay.

11h30: Ăn trưa cùng với gia đình người dân.

13h00: Đi bộ tham quan, vườn cây trái, vườn cây thuốc nam, tham quan động Hoa Cương làng xã Gia Luận. Tìm hiểu kỹ thuật nuôi ong và chế được liệu từ cây thuốc nam. Tìm hiểu văn hóa tâm linh và phong tục tập quán địa phương, nhất là tìm hiểu về du lịch khảo cổ học.

17h00: Quay trở về Homestay, tham gia cùng chủ nhà chế biến những món đặc sản ngon do chính người dân nơi đây chăn nuôi, trồng trọt. Quý khách trò chuyện cùng với người dân tìm hiểu kỹ thuật nuôi ong và chế được liệu từ vườn cây thuốc nam, về cuộc sống miền biển đảo và những nét đặc trưng trong sinh hoạt văn hóa bản địa, gắn liền với những câu chuyện thời tiền sử với nhiều bí ẩn trong nghiên cứu khảo cổ học.

18h00: Ăn tối.

19h30: Giao lưu văn hóa, văn nghệ.

22h00: Ngủ đêm Homestay.

Ngày 2:

05h00: Quý khách thức dậy đi bộ.

07h00: Ăn sáng.

07h30: Chia tay chủ nhà, chụp ảnh lưu niệm.

08h00: Di chuyển về Thị trấn Cát Bà, văn phòng Công ty – Kết thúc hành trình.

Chương trình 3: Visit experience Viet Hai

Lịch trình:

Ngày 1.

07h00: Xe và hướng dẫn viên (HDV) của Công ty sẽ đón Quý khách tại điểm hẹn văn phòng Công ty. Quý khách di chuyển đến xã Việt Hải bằng 2 phương tiện. Khoảng 45 phút từ Cái Bèo đi thuyền qua vịnh Lan Hạ đến bến Việt Hải; tiếp theo xe điện (từ 01 - 12 chỗ/ xe) hoặc xe đạp (1 người/ xe).

08h30: Quý khách được hóa trang như nông dân và tham gia công việc chăn nuôi ngựa cùng người dân nơi đây.

10h30: Quay trở về Homestay.

11h30: Ăn trưa cùng với gia đình người dân.

13h00: Cưỡi ngựa tham quan, làng Việt Hải, tìm phong tục tập quán địa phương.

17h00: Quay trở về Homestay, tham gia cùng chủ nhà chế biến những món đặc sản ngon do chính người dân nơi đây chăn nuôi, trồng trọt. Quý khách trò chuyện cùng với người dân về cuộc sống miền biển đảo và những nét đặc trưng trong sinh hoạt văn hóa bản địa với câu chuyện nét văn hóa về ngôi làng nhà dân không khóa, một nhà mở lợn, cả làng đến ăn.

18h00: Ăn tối .

19h30: Giao lưu văn hóa, văn nghệ.

22h00: Ngủ đêm Homestay.

Ngày 2:

05h00: Quý khách thức dậy đi bộ.

07h00: Ăn sáng.

07h30: Chia tay chủ nhà, chụp ảnh lưu niệm.

08h00: Di chuyển về Thị trấn Cát Bà, văn phòng Công ty - Kết thúc hành trình.

2.3.4. Xúc tiến quảng bá

- *Trước tiên*, thành phố và huyện đảo cần xác định rõ thế mạnh cũng như những sản phẩm đặc trưng của Cát Hải để từ đó đưa ra những nội dung quảng bá sao cho phù hợp và hiệu quả nhất đến với du khách. Cùng với đó là việc xác định đối tượng khách du lịch tiềm năng của Cát Hải, điều này rất quan trọng trong việc đưa ra những chương trình du lịch cụ thể, hấp dẫn và phù hợp với đối tượng khách để chào bán ra thị trường. Bên cạnh đó, cũng có thể dựa vào lợi thế liên kết vùng với Hạ Long của Quảng Ninh để lên kế hoạch xúc tiến, quảng bá như một điểm đến chung của vùng Đông Bắc.

Thứ 2, cần có một sự định hướng và điều tiết rõ ràng của các cơ quan quản lý

nhà nước về du lịch để tránh sự lệch lạc, rời rạc về các thông tin ra thị trường.

Thứ 3, công tác xúc tiến, quảng bá không chỉ là nhiệm vụ của các ban ngành, các cơ quan chức năng mà các doanh nghiệp du lịch cũng đóng góp một phần rất quan trọng vào việc tạo nên thương hiệu, hình ảnh cho một vùng du lịch.

Thứ 4, sử dụng có hiệu quả các công cụ xúc tiến hỗn hợp. Với sự phát triển của khoa học công nghệ hiện nay, cũng như sự phát triển kinh tế xã hội, nhiều công cụ xúc tiến quảng bá quan trọng nên được áp dụng để quảng bá cho du lịch Cát Hải.

3. KẾT LUẬN

Cát Hải là một địa bàn có nhiều tiềm năng để phát triển du lịch đặc biệt là những điều kiện để phát triển du lịch cộng đồng vào mùa thấp điểm. Những tiềm năng này cần được đánh thức, cần được chính quyền quản lý, doanh nghiệp, các tổ chức liên quan, đặc biệt là người dân chung tay góp sức để biến những tiềm năng đó thành những sản phẩm du lịch đặc sắc. Đặc biệt hơn cả, chỉ khi nào người dân được tham gia một cách sâu rộng vào các hoạt động du lịch thì du lịch

mới có sự phát triển bền vững, đáp ứng tốt cả nhu cầu của người dân và những hiệu quả về kinh tế, xã hội, môi trường. Hy vọng rằng, những thực trạng của du lịch Cát Hải được đề cập và những giải pháp được đưa ra sẽ giúp ích phần nào đó cho du lịch Cát Hải trong tương lai.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Công tin tức thành phố Hải Phòng (2021), *Phấn đấu đạt 3,1 triệu lượt người đến Cát Bà vào năm 2020*, truy cập ngày 3.4.2021, từ <https://thanhphohaiphong.gov.vn/phan-dau-dat-31-trieu-luot-nguoi-den-cat-ba-vao-nam-2020.html>.
2. Hoàng Tân (2018), *Cát Bà hướng đến phát triển du lịch chất lượng cao*, truy cập ngày 3.4.2021, từ <https://haiphong.gov.vn/Hai-Phong-Thanh-Pho-Toi-Yeu/Cat-Ba-huong-den-phat-trien-du-lich-chat-luong-cao-15387.html>.
3. Tổng cục Du lịch Việt Nam (2013), *Sổ tay du lịch cộng đồng - Phương pháp tiếp cận dựa vào thị trường*, Dự án EU và Quỹ Quốc tế về bảo tồn thiên nhiên Việt Nam (WWF).
4. Bùi Thị Hải Yến (chủ biên) (2012), Phạm Thị Ngọc Diệp, Nguyễn Thị Thúy Hằng, *"Du lịch cộng đồng"*, Nxb Giáo dục Việt Nam.
5. McKercher and Hillary (2002), *Cultural Tourism: the Partnership between Tourism and Cultural Heritage Management*, The Haworth Press, Inc.